

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÈ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA  
Tiệm cũ HOLBÉ, sáng tạo trong năm 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt  
Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

**BẤT NHỊ GIÁ**

Thuốc men, và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhất hảo hạng.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ nghệ, về nghệ chụp hình, dược thảo, đồ bó gít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền, chai, ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chít, âu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-tức-ghi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn, thuốc tể. Thiết nghiệm phân giải theo cách hóa-học để kiểm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó gít và thuốc trừ độc, chuyên-môn. THUỐC HIỆU CHỮ CÁI CỦA ÔNG LƯƠNG-Y HOLBÉ BẢO CHẾ MÀ TRỊ BỆNH HỨT Á-PHIỆN.

Đồ hương-vị về cuộc vệ sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

TIỆM THUỐC : TẠI CHỢ-LỚN HIỆU LÀ PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG NGANG NHÀ GIẤY XE LỬA.

Giấy thép nói tiệm SAIGON, 215. — Giấy thép nói tiệm CHỢ-LỚN, 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chừng y theo luật.

Đầy viết thơ mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho và sách riêng nói gia cả đồ chụp hình.

15<sup>e</sup> Année

N<sup>o</sup> 646

Le Jeudi 28 Septembre 1916

ABONNEMENTS  
EN INDOCHINE

Par an.... 5\$00  
Six mois... 3.00  
Par feuille. 0.10

GIÁ MUA

Mỗi năm... 5\$00  
Sáu tháng... 3.00  
Từ tờ... 0.10

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM  
CAUSERIES  
SUR  
L'AGRICULTURE  
ET  
LE COMMERCE

ANNONCES

A traiter avec le  
Gérant, le meil-  
leur marché  
possible.

GIÁ LỜI RAO

Tinh với Chủ,  
rẻ hơn hết.

M. CANAVAGGIO

DIRECTEUR  
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH

CHÁNH CHỦ-BÚT  
VÀ QUẢN-LÝ TỜ NHỰT TRÌNH

BUREAUX: TẠI ĐƯỜNG Espagne số 86 — SAIGON

SOMMAIRE

- |   |   |
|---|---|
| 1 <sup>o</sup> Nghề buôn (Ninh).                  | 9 <sup>o</sup> Nữ truyền lễ nghĩa (Ninh).     |
| 2 <sup>o</sup> Trồng dâu, để tâm, dệt tơ (Chiêu). | 10 <sup>o</sup> Cổ ngữ cách ngôn (Biện).      |
| 3 <sup>o</sup> Trồng mía vàng.                    | 11 <sup>o</sup> Thi tập (Phát-vân Bông-dinh). |
| 4 <sup>o</sup> Thương trường giục chiến.          | 12 <sup>o</sup> Nữ minh sự lý (Ninh).         |
| 5 <sup>o</sup> Khuyến thương (Nghiep).            | 13 <sup>o</sup> Bức vật sơ luận (Trường).     |
| 6 <sup>o</sup> Hội-đồng quản hạt.                 | 15 <sup>o</sup> Đại hội.                      |
| 7 <sup>o</sup> Công văn lục.                      | 16 <sup>o</sup> Dú-hí văn.                    |
| 8 <sup>o</sup> Túc-Kiều giải nghĩa (Biện).        | 17 <sup>o</sup> Du hí truyện (Tiếp theo).     |

LỜI RAO CÁN KIẾP

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tài từ, có gởi bài đến: ân hành hoặc không ân hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cảm không ai đặng gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem kỳ.



NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

## BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION  
(Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-thị, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhán bột thủy xoàng, cà rá, giầy chĩnh đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ lễ.

I. GUINTOLI.

## HÀNG TÀU

### HÀNG BẮC

NHỰT-BỒN, LANGSA  
VẠN VẠN

Gởi bán cùng Nam-kỳ,  
Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

Đường Espagne số 84.  
SAIGON

## Triệu-Cường

TRÔNG RĂNG

Đường Thủy-bình môn bài số 188,

CHỢ-LỚN

## Hiệp-Thành Hiệu

52, Rue Viénot (Chợ-mới) Saigon

Kính tỏ cùng chư-vị quý khách Lục-châu đặng rõ, tại tiệm tôi có bán đủ thứ đồ khí dụng, đinh, dây-kềm, cưa, khoan, đục, dũa, các thứ đồ sắt ván ván. Cũng có bán đồ gia dịch như: đĩa, muống, nĩa và casseroles đủ thứ bằng sành và trắng sành (articles émaillés) đồ pha-ly, đồ thủy-tinh, savon đủ thứ, có bán gạo, nước mắm, thang, cũng có bán thơ, tuồng, truyện, sách và giấy, viết, mực, cho học-trò dùng.

Trong Lục-châu ai muốn hỏi thăm giá cả và cách bán gởi đến xứ làm sao, tôi sẵn lòng trả lời lập tức chẳng sai. Xin chư-tôn quan-cố, trước đến viếng tiệm tôi một khi, tôi sẵn lòng tiếp rước quí khách, sau nữa giúp bạn đồng-bang làm cho nên việc.

Chủ tiệm,

LÊ-KỶ-NGỘ cầu khải.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

## E. VUATTOUX

Nhà người ta hay tin cậy. Sáng tạo từ năm 1874

SÚNG SÀNG BÀN VÀ SÚNG BÀN BIA

XE MÁY HIỆU H. P. F.

của hãng súng Gaucher và H. P. F.

Dao cạo máy hiệu O. V. B.

Ở TẠI THÀNH S-Étienne.

DAO ĂN BÀN

SÚNG Carabines SÚNG Winchester,  
súng Pistolet.

Đồ để đựng thuốc chít

Đồ phụ tùng theo cuộc săn bắn  
Thuộc súng của hãng

GIÀY ĐÈ BI SÀNG-

SOCIÉTÉ FRANÇAISE GREVLOT-GAUPILLAT

KIỀM ĐEO MẮT.— TRANG VẬT.— ĐỒ NỮ TRANG.— ĐỒNG  
HỒ.— ĐỒ BẰNG BẠC.— ĐỒ TUÊ KIỂU CỦA  
LANGSA VÀ NHỰT-BỒN

CHỊU ĐỦ THỨ

ĐỒ CỤ TÚC VÀ CHÈ SỮA ĐỦ CÁCH THEO Ý MUỐN

Về cuộc yên lạt, đồ bắt kê và xe ngựa

Đồ bắt kê và yên ngựa đủ kiểu

Vật dụng về tàu ngựa

Đèn xe

Ông BRUN, 110, Boulevard Charner, SAIGON

Vỏ xe kéo và xe máy hiệu Soly

ĐỒNG MÓNG

Xe Mylords và xe Victorias

Xe hai bánh kiểu Hồng-Mao, xe Dog Oarts

Cây Noyer — Frêne — Acacia

XE MUI BỒN BÁNH HIỆU VICTORIAS đóng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HIỆU MYLORDS đóng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HAI BÁNH, đóng khéo và chắc, có đèn xe, 4 chỗ ngồi, đóng bằng cây thượng hạng là cây Noyer hoặc cây Frêne, bánh bằng cây Acacia, nhíp cong hiệu Excelsior.

ĐÈN XE, từ 12\$ đến 86\$. — BÁNH CAO-SU, SƠN VA ĐỒ PHỤ TÙNG theo xe đủ kiểu, MUL, v. v.

ĐỒ BẮT KÊ, xe song mã, bằng da thượng hạng, có thứ cũng bằng da sơn một mặt — sơn hai mặt — hoặc có lót đồng, nút khoen rất đẹp — tuê kiểu.

ĐỒ BẮT KÊ, xe một ngựa — giá chiết bán. — ĐỒ BẮT KÊ da vàng đóng giá như trên.

YÊN, thượng hạng trọn bộ 30\$. Đồ lưạ 42\$, tuê kiểu 70\$, yên ngựa đũa 81\$.

HÀNG LẬP RA TỪ NĂM 1874 ĐẾN GIỜ.



# TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo vệ hạng nhất ở đường Catinat và đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

## RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI

### Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thật là hiệu nghiệm

### CÁCH-DÙNG

*Một là phải dự phòng trước:*

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muỗng cà-phê Rượu Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

*Hay là: Khi chữa bệnh:*

Khi bị thiên thời rồi (ầu tả nhiều lắm cùng là mệt mỗi hết sức) người bệnh phải uống một muỗng cà-phê Elixir Anticholérique, cứ một chặp 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là cách 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phê hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu Elixir Anticholérique là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : 6 \$ 50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên **RENOUX**, và hiệu con rống có cầu chứng kéo làm sự giả mạo.

## E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đèn 39.  
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu **Médoc**, hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bergerac**, hiệu **Fronsadals**, hiệu **St Emillon**, hiệu **Beaujais** và hiệu **Bourgogne**.

Có phân giải rõ ràng chứng cớ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

### BỒN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ **Médoc**, và bảy chủ vườn có danh ở xứ **Boraclais**. Kina Pelalo **Goudron Robert**, khai vị tửu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bột cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tửu hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bourgogne** và rượu ăn bán rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐ. MUA SẼ GỢI ĐẾN  
CHU MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ PHÍ.

## NAM-HÔNG-PHÁT

### KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang ga xe lửa nhỏ Saigon Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tới mua giùm, niêm phong kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mây ông.

HUYNH HUÊ-Kỳ.

NHÀ CỬ MICHEL.

## L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

### SÚNG BẮN CHIM

**KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐŨ THŨ.** Đồ phụ tùng sẵn-bản.

Xe máy đập hiệu « **ALCYON** » và hiệu « **SPHINX** » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đập (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thục, vân vân).

**ĐỒ NỮ TRANG**, đồ trang lệ và đồ băng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « **LIP** ».

Chuyến đeo cổ, mê-dai, mê-dai-dồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giầy làm chứng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẮM, IT TIỆM BÌ KỊP !

SẼ GỢI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẠ.



**PATE PECTORALE THOMAS**

Thuốc này mùi thơm như mủ cây, tánh hay khử độc, lại hóa làm, để trị bệnh sốt mũi nhức đầu, ho, đau-họng, khan tiếng, siêng, vãn vãn.

Thử thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều vị rất hay cho bệnh sốt mũi, nhức đầu, cùng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng thể nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bảo chế y khoa tân sĩ và nhứt hạng bảo chế y sanh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



**THUỐC HOÀN  
SANTAL SALOLÉ  
THOMAS**

Thuốc này chế ra dùng trong các thuốc-dị mà thôi; trị bệnh lậu, đau bụng đá, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiêu-tiện, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bôn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà hát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

**NGHỀ BUÔN**

Người Lục-tĩnh, đang thời nầy, con nhà dư ăn, đi học cũng đã đông, lời từ 20 cho đến ba mươi tuổi, xem đã bọn người hoặc học trảng Bôn-quốc, trảng Mỹ-tho, hay là trảng mỗi hạt, tuy không ra thì làm việc quan, song ở nhà cũng đủ ăn, hay là nhà giàu. — Trong nhà nào mà có con hay là cháu mà biết học tuy không thông giỏi cho lắm, chớ biết viết vừa vừa chữ Đại-quốc và thông tính toán; thì cha mẹ hay là chú bác sẵn có của sẵn, hãy ra sức rù nội hạt, hoặc nội tổng lập nhà buôn bán lúa; thử nhứt là chừ vị diện chữ, sẵn có lúa vừa, mỗi năm từ hai ngàn gia sắp lên thì hiệp tay lại, mỗi thôn chừng đôi ba người, một tổng từ năm thôn đến mười thôn, thì đặng hai ba chục người. Nếu một tổng đặng hai chục người, thì trong một hạt, thì là số trăm người để kìm lắm. — Số có lúa mỗi người mà hai ngàn gia, thì để chừng phân nửa ở nhà mình bán riêng mà dùng xài; còn phân nửa là một ngàn hùn hiệp vô nhà buôn mình lập đó, thì năm đầu số nhà

buôn đã có dư trăm ngàn gia lúa vòn; ấy là lời phồng nghĩ, bực một ngàn, chớ như nhà nào có dư năm bảy chín mươi ngàn, nếu để phân nửa thì số vòn nhà buôn lúa mỗi hạt Tham-biện, trong năm đầu hơn đôi ba trăm ngàn gia. — Xem đi xét lại cho kỹ mà coi, lăm đặng như vậy; người sẵn có con cháu biết chữ thông toán; chừ sĩ thiều niên nầy, đồng tâm hiệp lực, kể lo việc nầy, người lo việc kia, trong phân nhà buôn lúa như ta luận đó, thì làm sao mà người Bôn-quốc không mau giàu thêm, mau thông thêm, mau giỏi thêm; lăm đặng như vậy, danh người rộng mở, bạc của xứ lợi thêm nhiều, sẵn nhà buôn huyết đặng trăm muôn, dầu thiều bạc, nhà Banque người sẵn giúp. — Xem cho kỹ, như hạt Mỹ-tho, có hội vựa lúa của người Bôn-quốc lập ra, nhờ có quan Chánh Bô hạt ấy giùm giúp, cho các quan Chũ-quận Annam xem sóc giùm, đã đặng bốn năm nay, xem coi còn nhỏ, mà vọi khá không sai. — Ấy đó đã có gương, xin các hạt rảng lăm

**Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.**



theo. Chủ-quận đó có khác nào quan Chủ-quận khác. — Xin chur vị Chủ-quận hãy ra công mà giúp bạn Bồn-bang; quan Langsa còn có ý thương dân, các ông hãy ra công mà tác lập. Lập vựa lúa chứa chung lúa tốt, lúa những nhà điển chủ trong quận mình; dặc đều dân cho rỏ cuộc hiệp hùn, sau quen việc, chắc buôn bán lớn; nếu không ra công khó, để xem chơi tự ý dân làm; biết bao giờ mà mở đặng thê đại thương, tiết ruộng tốt bạc nhiều mà không hưởng. Xin Chủ-quận các ông xét tường, cuộc phải làm giúp bạn nước mình, đặng tránh tay

Chà và Khách nó tung hoành, đoạt quyền lợi, lại thêm nó dễ mặt; rằng người Nam biết vật, mà không rỏ nghề buôn. Trong lúc nấy dân đã gần thương, các ông hãy làm theo các ông Mỹ. Nếu các ông làm đặng vậy, dầu người lạy cũng không buồn, đặng đến công thi thỏ trong quận mình, có chứa lúa nhà chung mà đặng lợi. Cuộc làm phải xin các ông tính tới tính cho mau, thì dân khá đặng mau, nếu bỏ qua uổng cuộc làm giàu, của gần miệng, ngó ngo cho chúng lùm, chẳng là uổng lắm.

Chữ-bút NINH.

### Trồng dâu, dề tằm, dệt tơ

Bài diễn-thuyết của Bùi-đại-nhơn Canh-nông-bác-học-sĩ, Đông-dương-bác-vật-hội.

(Tiếp theo)

Dùng khí-cụ Langsa thì thấy hiệu liễn. Như các ông không tin, tôi có bằng-cớ đây.

Ngoài Bắc, các sở canh-nông và thương-mãi đồng ý với hăng dệt tơ tại Nam-định bày ra chế khí-cụ Annam, mà cách chế dề làm, thợ-mộc nào làm cũng đặng, lại chẳng phải hao-tốn bao nhiêu, mỗi nông-phu đều làm được. Nhờ ấy mà hăng tơ Nam-định mau phát, xuất-cảng qua thành Ly-ông

(Lyon) tơ kiểu mới, bán giá 30 quan 1 ký-lô (kilo). Chớ tơ Annam dệt thuở nay, người Langsa chẳng dùng, còn bán trong bốn xứ chừng 5, 6 đồng 1 ký-lô. Các hội tằm-tơ tại Thái-bình và Kiến-an của rông người Annam lập, có một viên quan canh-nông bác-vật điều-quản, đều được tấn-phát, thanh-lợi cả. Ấy đó, canh-cải khí-cụ chẳng phải hao-tốn bao nhiêu mà làm ra được một món thỏ-săng bán được giá

**Tiệm bào chè chánh G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

bằng ba, có phải là làm cho lợi nước chẳng? Chẳng đây 10 năm mà ngoài Bắc nhờ biết chế-độ theo thời được thanh-lợi như thế. Còn Nam-kỳ ta cũng chưa lầy chi làm giàu, lý nào mà chẳng kể đến đều lợi ấy?

Có kẻ bàn-nói dân bôn-thô đương toại-chí mà dùng hàng-lụa ta dệt sơ-sơ đó, nên e bày chế dề mới phải bán lỗ. Thiệt lời ấy bữ-ly, phải chiêm-nghiệm, thăm-xét; ta nên ghé mắt xem người Bắc làm thế nào mà học đòi. Lại ngoài Bắc nhà-nước chẳng hẹp-lượng, quyết dạy-dỗ dân cho đến rùng. Đã chỉ cho mà kéo tơ, dệt lụa, lại còn bày lập hội, hoặc bôn-quốc, hoặc Langsa hầu có trữ hàng-lụa mà xuất-cảng. Nhà-nước cũng có các quan bác-vật bày-vẽ cho Annam thông-thạo ý muốn người Langsa, đặng dệt hàng theo kiểu Langsa, cho dề bẽ thương-mãi. Nhờ nhà-nước đốc-sứ, nên mới có 5 năm mà các hội tằm-tơ tại Thái-bình và Kiến-an nêu đồ-sộ.

Có nhiều người trông việc xuất-cảng là việc cần-nhứt trong cuộc dề tằm, dệt-tơ. Chẳng phải vậy đâu. Tuy ta nên cầu cho cuộc thương-mãi ta với Pháp càng ngày càng mở-mang, vì là lợi chung cho hai nước, song về việc tơ-lụa ta chẳng cần phải bán cho Pháp mới đủ sức mà cho hăng vững-bền, trong bôn-địa mà buôn bán cho lanh thì lợi dư chớ. Chừng sửa không-cửi lại rồi thì ta cũng dệt được hàng tốt được. Chuyện ngoài Bắc tác thành, lý nào trong Nam không thanh? Lăn lăn ta tùy

thời sửa khí-cụ ta theo Langsa, việc biến-cải ấy tuy khó mà các vị bác-vật nông-trí mà làm thì dư sức.

Các nước đã biết rằng hàng ta, lụa Đô-son, Ba-tri, Tân-châu, lãnh Qui-nhơn, lụa mông Bắc-thành, Bình-định và lụa nhà-phước Cù-lao-Giêng được tốt, lẽ nào khí-cụ tân-chế cho lãnh nghề mà hành-lụa ta chẳng tốt như hàng Tàu sao? Coi hăng Đờ-li-nhông (Delignon) ở Qui-nhơn thời biết; hăng hăng này gởi qua Pháp bán được tiền. Lụa làm theo kiểu ông Ga-sông (Gacron) bày, dề nơi phòng Canh-nông bác-học (Musée Agricole) tại Hà-nội, tuy không tốt bằng lụa Qui-nhơn, song cũng đủ chứng-cớ rằng: ta có thể dệt hàng-lụa tốt được.

Hàng Tàu chở qua bán 10 đồng, ta bán sáu, bảy đồng. Có nhiều khi Tàu bán 10 đồng ta bán được năm đồng mà thôi. Tôi có bên giá cũ hăn-hỏi, ai muốn coi mà so sánh tôi sẵn lòng chỉ. Liều một buổi đến tiệm khách tại Saigon hay là tại Cựu-lớn hỏi coi thì đủ hiểu. Vì sao đồ Tàu bán mắc vậy? Hay là tơ của ta thua tơ Quãn-đông? Không phải vậy. Tại kéo không xong, dề không khéo, ít kiểu bông, bông không rỏ. Bấy giờ muốn khỏi dề tại ấy, nên phải làm sao? Chẳng chi khó; việc trồng dâu dề tằm, xin dề lại lâu ngày họa may mà canh-cải được chẳng. Bấy giờ ta sẵn thấy là các ông thiện-nghệ dệt-tơ bên thành Ly-ông. Bên Pháp có đủ thứ khí-cụ dề dệt-tơ, có thứ

**Pharmacie principale G. RENOUX**  
Place du Théâtre, Saigon. — DEMANDER CATALOGUE.



không-củi kêu bằng Ka-rét (Carrette) mường tương đồ của ta để dùng, có thứ có máy-móc nhiều để dệt nhung, hàng bông, hàng ren và hàng để cho bọc vương-đế, công-khanh mặc. Cũng có thứ quay tay, cũng có thứ dùng máy. Trong hai năm, một người trắng-khien, sáng-láng một ít mà siêng-sảng cũng biết dùng máy-móc rồi, dệt được. Trong chừng 6 tháng

ta đủ sức biết dùng đồ khí-cụ để dùng, ta dệt được các thứ hàng trơn tốt mà lại dệt mau nữa. Ấy cũng cho là tấn-bộ, rồi lần lần sẽ tân-chê thêm. Tại Đông-dương, ta xuất ra chừng 3, 4 ngàn nguơn bạc thì ta cũng lập được một hãng dệt-tơ có đủ nhưn-công, khí-cụ.

(Sau sẽ tiếp theo)

BÙI-QUANG-CHIÊU.

## TRỒNG MÍA VÀNG

(Tiếp theo)

*Cách trồng-tĩa và sản-sóc*

Sau khi làm giồng như cách ta nói trước về khoản làm cho mía được khoản khoát, lá được thông-thả, hãy đem mấy đoạn mía giảm ra cắm trên giồng, cách nhau chừng 3, 4 phân tây. Đoạn, cào đất trên mặt đã có phân rồi khóa ít ít trên mấy khúc mía.

Nếu sau có mưa lớn làm cho đất dồn lại khuất mấy cây con, thì lấy tay mà gạt đất ấy, để cho đờn-bà hay là con nít làm việc này thì tiện-hơn.

Chừng mía được ba bốn mắt thiệt tốt, nên vun đất lên khuất 2 mắt mía cho rễ dễ chắm, rồi chẳng còn phải vô phân thêm nữa.

Muốn cho cỏ-cây bậy-bạ chẳng mọc được thì hãy vừa đời mía ra giồng nên mua bột cây chàm vãi xuống đó mà trồng. Trong một mẫu đất, trồng chừng 25 kilos bột chàm thì đủ. Dùng thứ cây lưỡi 10 phân tây xới đất và trộn bột chàm. Làm như thế rễ mía đâm thông-thả.

Lại cũng nên đào giữa giồng mía một đường mường dặng sau phát chằm đưa xuống đó làm phân. Chừng ấy rễ mía đâm ngang được lối 2 tấc tây, đủ gặp phân chằm, được im-mát, qua mùa nắng cũng không sao.

*Về lột lá*

Nhiều người còn cãi-cọ về sự lột lá mía. Theo ý tôi, xứ Nam-kỳ mưa nhiều, nước đọng trong kẽ lá làm cho mía nảy-mục thêm, mất hết một phần đường, nên phải lột bớt lá. Nhằm lúc mưa dào, lột đi một lần; trước khi đốn một tháng, lột lại một lần nữa cho mía mau già.

*Cây con (mía kỳ nhì và kỳ ba)*

Cây con lên cao chừng 2 tấc tây thì phải vun đất dưới gốc cho mau đâm tược, mà chẳng nên vun nhiều đất quá cây nghệt hơi chết đi.

Dùng cước mà xới đất chừng 5, 10 phân tây bề sâu thì đất cũng xốp bằng cây sơ-sạ. Rồi thì gieo

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

hột chằm. Chằm lớn, dùng thứ cây lưỡi được 15 phân tây mà trộn, lúc cây ấy rễ mía đâm ngang chưa lấy chi làm dài, còn rễ mấy cây mía đã đốn cũng gần khô.

Cách sản-sóc mía con cũng như sản sóc mía kỳ nhứt vậy.

*Đôn mía*

Đôn mía nên đốn sát đất mà phải giữ, đừng cho phạm mấy khúc khuất dưới đất, vì trên mấy khúc có nảy mục dặng trở kỳ nhì. Phải dùng mắt cho thiệt bén mà đốn. Đốn rồi, lột lá và chặc-nọn. Nọn phải có ít nữa là ba mắt mía vì khúc ấy chưa già còn vật-thực (để làm cho cây con sống dặng, lớn dặng) nhiều, giảm lại tốt lắm.

Hề mía nào già nhiều thì đốn trước.

Còn hàng-đường cũng nên đôn nhiều mía vì nước mía mau hư lắm. Trong 24 giờ cần được bao nhiêu mía thời mua bấy nhiêu thôi. Vì vậy mía nào gặp thì dùng mà làm rượu.

*Mía vàng của Annam lợi đường nào*

Tại Ô-Ma (aux Mares) như lời ta đã nói lúc ban đầu, mỗi năm đốn ba kỳ, mỗi kỳ mỗi mẫu được 80.000 ký-lô (kilos) mía. Mà đây là trồng theo lệ thường. Bên Java giảm một lần hai khúc mía.

Hề đất nào xấu thì phải vô phân và bỏ vôi. Thế thì giảm giồng trước làm cho nảy con được bằng ba. Có phân chằm thêm, xới đất dặng xốp thì lợi càng nhiều hơn nữa. Nếu cho lợi bằng 2 thì một mẫu đất, kỳ đầu đốn cũng được 140.000 kí-lô mía, làm ra cũng được 16.000 kí-lô đường. Lợi đó là lợi nhỏ hơn hết.

Chừng nào ta lợi được 11.000 kí-lô đường một kỳ, thì ta đã làm được một mẫu khó nhứt rồi đó. Mà đây ta chưa kể kỳ nhì và kỳ ba.

Bên Gia-va (Java) cũng dùng khí-cụ như các nước mà làm ra nhiều đường hơn. Mỗi kỳ, một mẫu đất sanh được 10.000, 15.000 kí-lô. Ấy cũng nhờ giảm giồng trước rồi mới trồng đó.

(Chung).

L. Cazeau.

## THƯƠNG TRƯỜNG GIỤC CHIẾN

Vì thầy chữ :

*Nhập thể cuộc bất khả vô công nghiệp,  
Xuất mẫu hoài tiện thị hữu quân thân.*

Chòn bụi trần bay nhẩy khắp tung bưng,  
Nơi huê hạ đua tranh đã nào nức.  
Khách hàng mặc nhiều trang học thức,  
Nhà bút nghiên hiểm dự tri thời.

Ai ai cũng có riêng tài,  
Gắm âu công nghiệp ở đời nên lo.

Thân thể có, bởi lẽ tạo hóa,  
Thân vậy đành, danh giá tính sao ?

Cả kêu khắp hết đồng bào,  
Á-đông mặt mũi xem nào thua ai.  
Mỗi quyền lợi ra tài tranh giết,  
Nẻo kinh dinh ráng sức đua bơi.  
Làm cho ra mặt con người,  
Kêu ta dị quốc khi cười dễ sao ?  
Chòn thôn quê trông vào vãn vẻ,  
Người nam ta lặn-lề lắm thôi.  
Bán buôn chệch khách no nôi.  
Đồng bang sao chẳng ra lời thương quý?  
Cũng vì bởi ít siêng lo tưởng,  
Lúa muôn chung, tựa hưởng nhàn thái.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



Lăn-xăn chà, chệch nhọn nhàn,  
 Kla nơi thị tứ ngôi hàng buôn to.  
 Nắm ruột ta để cho người cắt,  
 Há chẳng tuông nước mắt châu mây.  
 Nhạc càng thêm náo lòng trai,  
 Ra vô thốn thức canh giải thờ-thần.  
 Khuyên Lục-tĩnh đóng bang đoái chút,  
 Kêu anh em hiệp lực tâm đồng.  
 Quảng câu TẤT ĐỘ cho xong,  
 Hiệp hùn vốn liền buôn chung mặc lòng.  
 Chữ phải biết chữ đồng một dạ,  
 Cõi chệch chà nông nã kính dinh.  
 Choán nơi chợ búa kính thành,  
 Anh em nỡ để cho dành vậy ru ?  
 Trước mắt thầy già ngờ ai đó ?  
 Nảy buôn to bán nhỏ lô-xô.  
 Lợi năm lợi bảy ra vô,  
 Bởi mình hở bồng ngó lơ lợi nhà.  
 Đắt nước Nam : chệch chà thủ lợi,  
 Nghĩ đời con ruột rồi càng đau.  
 Kêu nhau thức dậy lo âu,  
 Lo đường tiếng hóa nỏ hầu kính dinh  
 Tựa xa kiếp đua kinh kéo trẻ,  
 Cuộc thương trường há để ai tranh.  
 Đồng bang Lục-tĩnh bại lãnh,  
 Thương nhau xin trông chút tình gán lo.

Chớ lâu đây e cho bắt cặp,  
 Phải cùng nhau ý hạp tâm đầu.  
 Xóm làng bỏ-lạc trước sau,  
 Bỏ đều nghi kị tin nhau liệu lường.  
 Kla bồn chữ «thương trường giục chiến»  
 Đồng bang ta sở kiền rộng suy,  
 Để nào chẳng biết nẻo nguy,  
 Bàng quang tựa thị thanh suy vậy hoài.  
 Thế hăng vì nhiều tay nên bộp,  
 Khuyên bạn lãnh hùn hợp bán buôn.  
 Khuyên nhau đường nhắc con buôn,  
 Nghĩ người Nam-việt như tướng ở thuê :  
 Thân nhọc nhàn thôn quê vườn rậm,  
 Mảng cây sấu cuốt bầm thánng ngày.  
 Cả đời tro trọi hai tay,  
 Té ra mỗi lợi cũng bay về Tàu.  
 Đồng bang xét vì đâu đến đời,  
 Có phải chẳng ngờ mỗi thương quyền ?  
 Nghĩ thời như thế bình nghiêng,  
 Hai hàng châu lỵ lửa phiến đốt gan.  
 Lời què kệnh đôi hàng khuyên bạn,  
 Bạn mây xanh tua gấu kéo mã.  
 Làm cho cho kiếp người ta.....

La-kỳ.

Phạm-quang-Nghiệp.

### KHUYÊN THU'ONG

PHU THÊ ĐÀM LUẬN (Tiếp theo)

Vợ nói : chàng ôi ! nếu chàng  
 rõ sự đời tốt xấu, thiếp xin phân  
 ngõ thấu tai chàng, miệng là  
 chàng vững một tâm can, biết  
 khừ cự noi đảng tấn bộ, trước  
 muốn rõ nghề buôn thì thổ, thiếp  
 khuyên chàng «Nông-Cồ» khá mua;  
 thói nguyệt-hoa tua phải lánh  
 chừa, nghề đồ-bác đừng ra mới  
 được, rồi lần lựa chàng tua cũ  
 bước, nẻo thương quyền có trước  
 đều sau ; sự nên chẳng chỉ về  
 đuôi đầu, đường lợi hại lẽ đâu  
 chẳng hiểu, bề vốn liền hiệp hùn  
 đa thiều, bạn đồng bang đặc-dú  
 cùng nhau ; đã biết rằng vạn sự  
 khởi đầu nang, chàng phải biết

phận mây râu trên thế ; đầu cực  
 nhọc bao nài khó dễ, chữ kiền  
 tâm gán chỉ ắt nên ; hệ là, lạ  
 ban đầu sau cũng phải quên, xin  
 chàng vững lòng bền năm giữ ;  
 sách có chữ : « *thê thương vô nang  
 sự, nhơn tâm tư bất kiền.* » thiếp  
 khuyên chàng cải ác theo hiền,  
 chí thành nhiệt cần siêng lo liệu.

Chồng nói : quả em thật ngôn  
 từ thậm dụ, chỉ thông minh rộng  
 hiểu nghe xa, vậy thôi thời, kể  
 từ nay anh bớt tánh rượu trà,  
 thói ong bướm nguyệt-huê chẳng  
 tưởng ; bấy chữ phải, phải học  
 tập kíp theo đồng chửơng, nẻo  
 văn minh phải mượn chút khôn

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
 ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

lờ, kéo lâu nay hôn xác ngẩn-ngơ,  
 tỉnh hủ lậu dật dờ theo mãi, việc  
 thời thế đầu chưa trải, anh cũng  
 nguyên thiên tải chí công.

Vợ nói : nay nghe chàng tỉnh  
 ngộ vui lòng, vậy mới gọi đứng  
 trong thế giới ; chàng ôi ! muốn  
 cho tròn phần nam trái, đường  
 chẳng gai đừng nại mới hay, đã  
 sanh ra làm phận râu mày, lo  
 bay nhảy cho tấy chúng bạn ; lời  
 thiệp đã phân cạm, xin chàng gán  
 đua tranh ; chốn bụi trần quý cái  
 thân danh, công cha mẹ sanh  
 thành cực nhọc, hình cao lớn nên  
 vai nên vóc, phải trao đổi nghiệp  
 học tinh chuyên, dặng mà ra  
 tranh mỗi lợi quyền, kéo đi quốc  
 xum khiên đi hết.

Chồng nói : nghe em nói nhiều  
 câu mê mết, quả thật là khéo đại  
 lời hoa, chuyện thế-gian kể nỗi  
 gần xa, lời hùng biện ai qua em  
 dặng, vậy thì, có chỉ về anh đồ  
 iền thủng thẳng, trước nhà còn  
 mới gặp dặng em đây, cảm ơn  
 em hết trí giải bày, đều lợi hại  
 ngày nay mới rõ, lời cổ sách nói  
 đâu có đó, « *thiên kinh dị đức, hảo  
 ngữ nan cầu* » thật anh đây cũng  
 bực mây râu, những còn siêng  
 việc cơ cầu thái quá ; « nghe tiếng  
 khánh lòng đã giục giả, chốn

rừng thuyên thông thỏa ngày qua,  
 chỉ anh sao thích điệu Di-Đa,  
 miệng tiếng kệ ngâm nga đáo dề ;  
 ngồi ngâm nghĩ buồn cho cuộc  
 thế, muốn đi chùa nghe kệ đốt  
 hương ».

Vợ nói : thật là chàng tánh  
 nết lương khương, nên mộ cửa  
 sắc không kinh kệ, xưa Tiêu-Điền  
 là Lương-vũ-đế, mê bực thần  
 chẳng kể việc vua, lập cho hơn  
 một triệu kiền chùa, nào có ích  
 cho vua Tiêu-Điền ; giặc đánh  
 đuổi quân thần xiên-niên, nào bực  
 thần linh hiền không phỏ ? Giặc  
 vây thành lương phạm trống kho,  
 Phật chẳng cứu, để cho vua đối  
 chàng chưa rõ phải lo học hỏi,  
 chớ mê công những thói dị đoan,  
 đừng tin đều là mị hoang đảng,  
 Nam vô phật, chàng phải biết ;  
 miền Ấn-độ (Inde) xa ngàn chi  
 xiết, có sao chàng chẳng xét chẳng  
 suy, nhớ thuở xưa Vũ-đế điều  
 nguy, nghiêng xả-tắc cũng vì tin  
 Phật ; thiệp khuyên chàng mau  
 lo tính giắt, đường văn minh nổi  
 gót chur bang, kêu hiệp hùn buôn  
 bán lo toan, thủ quyền lợi hùn  
 chẳng mới vững.

Phạm-quang-Nghiệp.

Trà-ôn.

### Hội đồng quản hạt

KỶ NHÓM LỆ NĂM 1916

Bài diễn-thuyết của quan quyền Thông-độc Nam-kỳ.

(Tiếp theo)

Đương lúc binh-cách, muốn  
 việc đều trắc-trở, mà thuộc-địa ta  
 cứ giữ lòng thành-nhiệt luôn.  
 Bề sanh-nhai được thanh. Bởi  
 vậy Nam-kỳ cũng ghe phen giúp

được Mậu-quốc, tỏ dấu bên này,  
 người Bồn-quốc và người Langsa  
 cũng hết lòng thờ Mậu-quốc và làm  
 cho tình giao-thiệp càng ngày càng  
 khẩn-khích. Mà cũng nhớ ai nấy

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
 ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



giữ một niềm trung-tín, biết an-phận thủ-thường, biết hòa-thuận nhau nên việc chánh-trị vững bền, các sở nhà-nước đều làm việc như xưa. Nói tóm lại, mục-dịch của cả dân nước này là làm cho quyền chánh-trị của Pháp-trào bền-vững mà mục-dịch ấy nay xem gần thành-tựu rồi.

Này các ông, những điều ấy làm cho tôi được toại chí mà kể ra đây việc bất trắc xảy ra tại Nam-kỳ hôm đầu năm; xưa nay, non-vật thuộc-địa này chẳng được hưng-vượng, việc tấn-bộ chẳng được mở-mang như vậy. Mấy điều tác-tệ ấy chẳng cần phải nói lại, chư-vị cũng rõ biết chạo chang.

Thỉnh-linh bình-địa khởi phong-ba làm cho thiên-hạ đương an-cư phải rộn-rực, làm cho nhẹ thê lỏng trung-chánh và lòng thành-nhiệt, của người Annam. Ta chẳng nên vội cho là đại-biến trong nước vì ta chưa rõ chắc ngọn-nhánh. Nói vậy chớ tinh-thế đều tác-tệ ấy từ đó đến giờ cũng đủ mà làm cho ta chẳng còn nghi-ngờ và lo-sợ trong việc chánh-trị. Có kẻ bầy nói tại triều Huế xúi-dục mới có sự lộn-xộn này. Lời này là lời phi-lý mà thôi, ta xem kỹ Nam-việt-sử-ký lại thì rõ. Người khác cho là dân Nam-kỳ muốn phục-quốc. Bọn đồn-huyện đặt đều mà nói đó thôi. Kia, chẳng những phần nhiều dân an-cư không hay biết đến chuyện tác-tệ, mà chúng nó lại nài xin Pháp-triều dùng luật công-bình mà trừng-trị bọn khuấy rối. Lại tòa Quân-pháp tra ra thì bọn làm phản đều là

quân du-côn, du-dãn, cả thầy là cựu-tù, quân không nhà không cửa, tụ-tập mà gặt-gấm, dọa-hăm dân quê-mùa lương-thiện. Thôi, chuyện nhỏ-mọn như vậy hãy bỏ qua đi, ta nên ghé mắt xem cơ-đồ gây dựng ngoài 50 năm nay như là: Đấp-bờ, bồi-lộ, khai đường thủy, mở đường bộ làm cho công-thương, kỹ-nghệ được tấn-bộ, bề sanh-nhai dễ mà tiện, làm cho ruộng vườn khỏi hư hại, cất trường-học và đường-đường thêm, chế chánh-trị theo phong-tục bản-quốc.

Vậy chúng ta nên tưởng rằng trong dân-sự Annam, lớp thi có ăn-học để cho ta dạy-biêu; lớp lại cùi-lục làm-ăn cây sấu cuộc bầm làm giàu cho xứ, cả thầy đều rõ biết công-cuộc kinh-dinh đồ-sộ của ta gây dựng nơi đây. Ta xin đứng giữa phòng này nhắc một đôi lời tỏ-tình thương-mến dân Annam trung-tín, đã chẳng chút chi nào-động, lại từ hai năm nay hết lòng cùng ta. Hiện bây giờ bên Đại-pháp có nhiều người theo Langsa ra chiến trận.

Ồ các ông! Lý gì ta còn nghi-ngờ lòng dân Annam nữa? Tuy ngày nay Lục-lĩnh thái-bình rồi, mà ta cũng phải tuần-phòng nghiêm-nhắc, hầu có ngăn-ngừa quân vô-tâm khuấy rối non-quần, mà nhất là ta phải tận-giết Thiên-địa-hội, vì Thiên-địa-hội hay tụ-tập quân trôi sông lạc chợ, thường làm náo-động dân-tình.

Đám loạn hôm 2 tây đó là hệ hơn hết mà bọn côn-đồ chẳng hề dự-đồ được phần nhiều người

Tiệm bào chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Annam biết thấy xa và có lòng trung-tín. Từ đây ta phải lo mà ngăn-ngừa đều tác-tệ đặt cho dân khôn-ngoaan ấy khỏi tai-bại, đặt cho toàn cõi Nam-kỳ dân khương, vật thịnh.

Thiệt nhà-nước sở-tại hết lòng lo-lắng đều ấy. Các ông hãy xét số thâu-xuất trình cho ta xem đây

thì biết. Nhà-nước còn thăm nghĩ phải lập hội-tề lại theo thói-tục Annam, nghĩa là cho các hương-chức đủ quyền cai-trị và tuần-phòng trong phần-làng. Ngày nào cuộc này tác-thành, ngày ấy Thiên-địa-hội và quân lương-gạt chúng mất tuyệt.....

Lê-thành lược dịch.

## CÔNG VĂN LỤC

Vi lời nghị quan quyền Thống-sứ Nam-kỳ ngày mồng một tây tháng chín năm 1916:

Thầy Trương-vinh-Quy, Phó-tổng nhứt hạng tổng Bình-trị-thượng, hạt Gia-định được thăng lên Chánh-tổng hạng ba tổng đó.

Vi lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày mồng bốn tây tháng chín năm 1916:

Mai-văn-Nam được chấp dụng làm tại sở Nông-vụ ở Ông-yếm ăn tiền ngày lương mỗi tháng là 25 đồng.

Nguyễn-văn-Chơn được chấp dụng kể từ ngày mười bốn tây tháng tám năm 1916, là ngày lãnh việc làm Ký-lục tại nhà thương Drouhet, lương mỗi tháng là 25 đồng, thế cho thầy Ký-lục Lê-hữu-Đức tị trần.

## Túy-Kiểu điển nghĩa

- « Phòng không lạng-ngắt như tờ (1) » Khách ngó vào phòng thấy lạng ngắt như tờ giấy trải, trước cửa dẫu ngựa xe rêu xanh đóng lờ-mờ.
- « Dâu xe ngựa đã rêu lờ-mờ xanh (2). » Bèn khóc và than rằng: « Ta với mình thiệt khéo vô duyên, không gặp nhau đặng. Ấy vậy trước đã không duyên nợ cùng nhau, ta phải làm chi chút đỉnh, họa may kiếp sau có gặp gỡ nhau chẳng. »
- « Khóc, than khôn xiết sự tình: »
- « Khéo vô duyên bầy là mình với ta! »
- « Đã dành duyên trước chẳng mà, »
- « Thì chi chút dich (3) gọi là duyên sau (4). »

Tiệm bào chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



« *Sấm sanh niệp-tử* (5) xe-châu (6).

« *Vui nông một năm, mặc dầu cỏ hoa* (6 bis).

« *Trái bao thỏ lặn, ác tà* (7).

« *Ấy mô vô-chủ ai mà viêng thắm* (8).

*Lòng dàu sản môn thương-tâm,  
Thoát nghe Kiều đã dăm-dăm  
châu sa.*

« *Đau-dớn thay phận đờn-bà!*

« *Lời rằng Bạc-mạng cũng là lời chung* (10)!

« *Phụ-phàng chi bầy Hóa-công!*

« *Ngày xanh môn-mỏi má-hồng  
phui pha* (11).

Mới sấm nhà vàng, bao quan  
tổng tán, chôn cạn cạn đề đó cho  
hoa cỏ mặc dầu đơm mọc.

Từ ấy đến nay, tháng lụng ngày  
qua biết mấy, không kê viêng  
thắm. « Ấy là mã không có  
chủ đó! »

Sấm Kiều có cái (món) thương-tâm  
là hay xét, xót thương chuyện  
khốn nạn, nay thoát nghe lời  
nói bèn rơi lụy dăm-dề.

Than rằng: « *Nghĩ đau-dớn thay  
cho cái phận đờn bà! Lời Bạc-  
mạng cũng là lời chung cho bọn  
nữ-nhơn!* »

Hóa-công phụ-phàng chi lắm bầy!  
Ngày xanh mau môn-mỏi, má  
hồng mau phui pha.

#### DỊCH XUÔI

Ngó ngoài cửa tiu-hiu, đường xe ngựa rêu lờ-mờ đóng. Bước vào nhà thấy phòng không lạng-lẻ, khách động lòng rơi lụy, than rằng: « *Người cùng ta sao mà vô-duyên bấy! Ta vừa đến, người đã từ-trần. Thôi! Lỡ kiếp này chẳng sum-hiệp thời thời! Song ta cũng phải tạm chi chút-dính làm nghĩa, họa-may nhờ đó kiếp sau ta có gặp-gỡ nhau chăng?* »

Nói đoạn, bèn sấm bao-quan, thuê nhà-vàng, làm ra một đám táng, chôn cạn-cạn, đắp sơ-sài một năm mồ, rồi ra về, đề đó cho cỏ cây mặc tình lang mọc. Đến nay đã lâu ngày rồi, mà mồ không chủ, có ai mà viêng thắm, có ai mà phát, đây?

Bổn tánh đờn-bà con gái nhẹ dạ, sấm, mau động lòng, nên Kiều vừa nghe mấy lời thì rơi nước mắt dăm-dề. Bèn than rằng: « *Ôi! Nghĩ mà đau-dớn thương-xót cho cái thân phận đờn bà! Thiệt cái tiếng bạc-mạng ấy là tiếng chung của bọn nữ-lưu mà! Ông Hóa-công ôi! Sao mà ông phụ-phàng ghét bỏ chi cái bọn đờn-bà vậy hử? Có chút ngày xanh là vui-vẻ, mà sao mau qua, mau môn-mỏi vậy? Nhờ có chút má-hồng là tươi-tốt xinh-đẹp mà sao mau phai-lợt, mau phui-pha vậy ông?* »

#### DIỄN TÍCH

(1) Khi trời lạng gió, thì mặt nước bằng như tờ giấy trải.

(2) Bạch cư dị thi: *Môn tiên lãnh lục xa mã hi.* Nghĩa: Trước cửa lạng lẹ, đầu xe ngựa ít. Hậu đường thi: *Kim dư ngọc tiếu vô hành tích, phong vô duy tri trường lục thai.* Nghĩa: Kiệu vàng, xe ngọc không còn dấu qua lại nữa, mưa gió chính thầy rêu đóng xanh (chớ không thầy người hay là ngựa.)

Tiệm bảo chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Đều nên nhớ. — Hai câu پای, trang chủ khách, phương xa đèn thầy.. Chính lẽ thì phải thầy « *dầu xe ngựa rêu lờ-mờ xanh* » trước vì đó ày ở ngoài cửa, sau mới bước vô phòng thầy « *phòng không lạng lẹ* » xin văn-nhơn có đặt đề nên để đặt đề này cho lắm.

(3) Duyên sau. — Đờng cung nhơn thi: *Kim sanh hận dĩ quá, nguyên kiệt hậu sanh duyên.* (Giận vì kiếp này không gặp người, ta cũng nguyên kiếp khác, kết duyên sau mới vừa ý.)

(4) *Thi chi chút dính.* — Nghĩa là: Thi phải có chút dính chi... Tiếng nói người Nghệ-an: « *chút dính* » là « *chút dính* » trong ta.

(5) Niệp-tử là cái bao quan bằng cây tử.

(6) Xe châu là cái xe đăm ma. Có chỗ nói: *Từ mội-túc linh-xa*, nghĩa dùng cây tử làm nhà vàng; *châu xa phụ nhơn xa*: Xe châu (nhà vàng) là xe đờn bà.

Đoạn này có nhiều người lầy lăm lẹ vì khi người khách đến thì Đạm-tiên đã chết hỡi nào rồi, đến nơi ngoài cửa « *dầu xe ngựa đã rêu lờ-mờ xanh* » mà còn sấm bao quan nhà vàng chôn cất. Nói vậy Đạm-tiên chết không ai chôn sao? Lời ấy hữu lý, song trong ý môn tử tướng bèn Tàu có tục người nhà nghèo khổ, khó khăn hay làm kiêu-tán là chôn sơ-sài, sau còn chôn thiệt. Đây có khi là khách xa đến thấy thầy Đạm-tiên đã chôn sơ-sài, nên sấm bao quan, nhà vàng dựng chôn Đạm-tiên lại cho rõ ràng.

(6bis) Chữ *niệp* Bạc-ký đồng nghĩa với chữ *cạn* Nam-ký.

(7) Thỏ lặn. — Trong kinh Phật nói: Có một con thỏ nhơn đức, thầy đồng loại mình phần nhiều chết đói, nhảy vào lửa làm chĩa cho đồng loại ăn đỡ đói. Khi các con thỏ kia ăn hết thịt còn xương, Phật Thích-ca lượm xương gói lại, đem lên để trên mặt trăng, gọi là thiêt-thi, bởi đó cho nên đặt chữ Thỏ mà gọi mặt trăng.

*Ac-tà.* — Mặt trời gọi là ác. Sách Hoài-nam tử có câu: « *Dương tinh chi thanh tích vi toan ó* » Nghĩa là: Hình mặt trời thanh (lửa ban ngày) như hình con quạ. Lại có câu: « *Nguyệt trung lưu ngọc thỏ, thiên thượng hắc kim ó* » Nghĩa là: Trong trăng có con thỏ bạc, trong mặt trời có con ác vàng.

(8) Trong Túy-Kiều chữ nói: *Từ đờn thủy lai vô tử phách.* Sau khi chết rồi, không ai đến nữa nên mà không chử.

(9) Sách Sưu-thần-ký: Biển Nam-hải có loại giao-nhơn ở dưới nước, đầu người mà đuôi cá (như sứa trong đi sứ Langsa) chúng nó thường lên ở đầu nhà người buôn bán. Lúc vì ghen thì khóc lóc, nước mắt nó đặt lại thì thành châu-ngọc. Nên châu sa là giọt nước mắt châu sa xuống.

(10) Tây sương: *Nữ nhơn tự nhiên đa bạc mạng.* Nghĩa: Con gái tự nhiên phải nhiều bạc mạng.

(11) *Thành dương nhứt tiêu, hồng-nhơn nhứt cải.* Nghĩa: Ngày xanh càng ngày càng tiêu (môn-mỏi), má hồng càng ngày càng cải (phui pha).

(Sau sẽ tiếp theo)

Gò-công, Trương-minh-Biện.

## NỮ TRUYỀN LỄ NGHĨA

Đời chiến quốc, nhà tôn thất nước Vệ, vợ vua Linh-vương; và người vợ thứ đều là người lễ nghĩa tiết liệt, dầu muôn ngàn đời cũng chưa thấy có ai bì kịp, đờn bà như vậy; người trí, kẻ tài phải ráng mà bắt chước, thì mới an vui với cuộc ở đời. — Lúc cường Tần, giặc nước Vệ, rồi phong Vệ Linh-vương thuộc về thế gia, (nhà nhiều đời tốt) để nhà thờ tôn thất của Vệ Linh-

Tiệm bảo chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



vương; sau khi vua này băng rồi, bà-chánh không có con, bà-thứ có một người con trai; hai bà ở chung phụng tự tôn thất tám năm, bà-thứ giữ phận làm bé; nuôi dưỡng cung phụng bà-lớn không mỗi lòng, không trề rảnh, không đòi một mảy chi sai lẽ, cũng như lúc vua còn sanh tiền. — Bà-chánh như lúc rảnh, mời bà-thứ ngồi rồi phân rằng: « Ta không con nối, em có con phụng tự tổng môn của chồng, mà em lại cung phụng chị đủ lẽ; chị thật không an-lòng. — Chị có nghe lời xưa dạy: Đặng làm mẹ người nối tông môn cho vua, thì không lẽ còn làm hầu thiếp nữa. — Nay chị không con, cứ theo lẽ chánh, thì phải ra khỏi chỗ tôn miếu (nhà thờ) mà chị đặng ở chung đây, giữ thiết quả phụ đặng trọn, ấy là may lắm rồi; lại còn làm cho em phải cung phụng chị nữa, như thuở chồng còn; thì trong lòng chị hồ với em lắm. — Nay chị tính ở riêng, khi nhớ nhau tới lui thăm viếng, là vui hơn là làm nhọc cho em.» — Bà-thứ nghe bà-chánh nói như vậy, khóc ròng, thưa rằng: « Chị ôi! Chị dạy như vậy, chẳng là khiến cho nhà chồng họ Linh, chịu ba đều bất tường: Chủ bất hạnh mất sớm, một đều chẳng lành; vợ chánh không con, vợ thứ có con, là hai đều chẳng

lành; bà-lớn lại ở riêng nhà tôn miếu, để cho người thứ làm chủ lại, là ba đều chẳng lành chẳng? Em dám đâu, phận dưới mà lên trên sao? Ấy là đôi sai tiết của em, phần cung phụng là phận của em, mới là phải phận.» — Bà-chánh đáp rằng: « Người không con, mà làm hồ người có con, thứ nhất là dòng để vương, nếu chị mà xử sai, người ta chê chị không biết lẽ nghĩa rồi. Chị quyết muốn ra riêng khuyên em vui lòng phần nào cho rảnh phận ấy mới là phải lẽ.» — Bà-thứ không dám thưa lại, trở về phòng khóc với con mà nói rằng: « Phu-nhơn làm khổ cho mẹ, khiến ra ở riêng, khiến mẹ làm chủ ở trong. Ấy là đều nghịch lẽ; xử nghịch mà sống sao bằng chết mà thuận lẽ nghĩa; mẹ quyết không sống làm chi.» — Công tử an ủi, khóc lạy ngẩng, cặng, bà-thứ cứ quyết liều mình cho nhắm lẽ. — Bà-chánh hay, vội vã đến phòng bà-thứ khóc, mà đôi sự ở riêng, chịu nghe vợ thứ ở chung như cũ — Từ ấy về sau bà-thứ cũng giữ vẹn đạo vợ nhỏ, cung dưỡng vợ lớn như thường, chị em thương kính với nhau như ruột.

*Đền bà thông lẽ xử châu toàn,  
Ngàn thuở truyền danh chúng tểng vang.  
Hồ đạo yêm mang nào hồ mặt,  
Thật nghi mào đội thê đầu mang.*

Chủ-bút NINH.

## ĐẠI HỘI

Ngày thứ sáu, 22 tháng chín Langsa, 10 giờ ban mai, Hội-đồng Quản-hạt sẽ nhóm đại hội một lần nữa.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thi gửi đến chẳng sai.

## CỔ NGŨ' CÁCH NGÔN

*Nhơn tình thuyết đảo thu vân hậu.  
Thê lộ kinh qua Thục đạo bằng.*

人情說到秋雲厚  
世路徑過蜀道平

*Nghĩa: Tình người nói đến mây mùa thu dày; đường đời trải qua đường nước Thục bằng.*

*Nghĩa xuôi:*

1. Mùa thu, gần hết mưa, trời thanh tịnh, rã-rát một hai chòm rặng mây mà thôi. Mây mùa thu dày là chuyện không có. Theo câu trên đây thì nói đến hơn-tình được, là nói mây thu dày được. Ấy chỉ quyết rằng trong đời không hơn-tình chi hết.

*Vi dụ:*

a) Bọn trẻ chơi với nhau. Một đứa có bánh khoe với bạn mình: « Đứa nào chơi với tao, tao cho ăn bánh.» Ít bữa giận nhau, chưởi lộn rồi khóc mà đòi bánh lại. Trẻ không hơn-tình, chẳng nói chi, còn lớn?

b) Đòn-bà chồng đi làm việc, rảo xóm nói chuyện, di-nghị bà

này, bao-biếm thêm nợ, hoặc tư-sắc, hoặc câu-cá, câu-tôm; chồng gần về già dò xuống bếp, đòn-bà ấy có hơn-tình không?

c) Mít thấy nhà Xoài hơn-hồng nói giùm, biểu coi chừng. Ít bữa Xoài bị ăn-trộm, di thừa Mít. Vậy thì không hơn-tình gì hết.

Khuyên ai phải ráng mà dè-dặt: hơn-tình con người khó mà kiếm dặng.

2. Bên Tàu có đường nước Thục là gay-go, hiểm-trở hơn-hết. Đường nước Thục bằng-trơn, xưa nay chưa nghe nói đến. Như cho một người nào thạo, từng đi đường đời (cuộc đời, nước đời) được thì chẳng khác nói đường nước Thục bằng được. Thế thì đường đời khó qua lắm sao?

Phải đó! Thế thường người ngay được thưởng, kẻ dầy chịu hình. Mà ai dám chắc rằng làm đều có-ích chung, làm chuyện chánh-lý thì dặng yên-tâm? Sao sao cũng có người bất-bể.

Gò-công: Trương-minh-Biện.

## THI TẬP

Bồng-Dinh đưa ông Nguyễn-báo-Nhơn, chủ quận Cao-lãnh đi Tây-ninh.

Hòa nguyên vận với bài thơ của ông Nguyễn-văn-Sô và Nguyễn-đoãn-Phong.

Đẹp sáu gat lụy bớt rưng rưng.  
Bề liêu đưa nhau giọng nhớ chừng.

Ngâm khúc Dương-Quan say dở lĩnh,  
Tây-thành ngựa trúc trẻ cười rần.

Quận-quan Cao-lãnh mới về đây,  
Đầy tróm cạm xe kẻ đời đi.  
Đi đến bình an vui việc nước,  
Nước mây gặp gỡ thiếu chi ngày.

Bồng-Dinh.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thi gửi đến chẳng sai.



## KIẾN NGẠO VOI

Tướng-quân đầu vóc lớn hơn Tây,  
Sơ núi Thái-sơn cốt cách gầy.  
Mê lạc thủy kinh, dè khùng khiếp,  
Bồi ngã mang hại, mũi sao dài?

## VOI ĐÁP TỪ

Minh băng hột cát dạ tà tây!  
Của chúng cấp-ca sự nghiệp gầy.  
Lớn cúi tròn kim xem phải tướng,  
Khá khen mặt dạng với mày dài!

Trần-phát-Vân.

## BÁC VẬT SƠ LUẬN

(SAO CHỖI)

Người xưa thường hay nghị luận nhiều điều dị kỳ về sao chổi, nói rằng bề nó mọc thì làm sao cũng có một vài điều ách nước nạn dân như bệnh dịch khí, thất mùa chết đói, giặc giã cùng là vì vương băng; nên bề sao chổi mọc thì ai nấy cũng kinh tâm. Cho đến đời người ta hay nói trước mấy điều dữ ấy, nên sắp ra một tấm bản chỉ rõ ràng mấy điều tai nạn ấy, tùy theo đuôi sao dài cực, và chỗ trên trời mà nó khởi sự mọc ra.

Mấy điều luận mà người xưa hay đem lòng tin cậy đó, nay đã cho là huyền hoặc, bày nói ra mà chơi. Nhưng bây giờ nhiều người có ăn học đáng lẽ phải biết phân biệt sự dị đoan mà sao cũng còn tin rằng sao chổi hay làm cho thì tiết phải tùy theo mà lập, trời nóng nực cùng lạnh lùng, mùa màng dặng thất cũng bởi sao chổi. Bởi vậy bên nước Đại-pháp ai mà không có nghe nói thứ rượu năm 1811 thường gọi là « rượu sao chổi », tốt bực ngon cũng là nhờ lúc làm rượu ấy có sao chổi mọc. Người ta đã nhiều phen chỉ rõ ràng việc tan thương và thể tình đời đời của con người với việc có sao chổi mọc thì chẳng có ăn nhập gì với nhau cả.

Sao chổi là cũng một vì tinh tú xây dựng chung quanh mặt trời như mấy vì tinh tú khác vậy, nhưng mà hình dạng và việc xây dựng nó khác hơn một chút mà thôi.

Sao chổi thường có một cực ở phía đầu sáng khi ít, khi nhiều, chung quanh thì một vòng mây trắng có ánh sáng xẹt ra dài giống hình cây chổi. Một hai khi sao chổi mọc mà cây chổi không có, khi lại có nhiều cây. Như năm 1744 một cái sao chổi mọc có hơn sáu lạng xẹt dài sẽ ra như cây quạt. Nhưng mà sao chổi này khi ở gần mặt trời mới có chổi. Cây chổi có khi lớn và dài hết sức. Nhiều cây dài được ba mươi sáu, bốn mươi cho tới sáu mươi triệu dặm nhằm 240 triệu ngàn thước Langsa.

Việc sao chổi xây dựng thì một điều lạ hơn hết, là mấy vì tinh tú khi xây dựng thì ở nội trong một chỗ bầu trời nào đó phân biệt, còn sao chổi lại chạy cùng hết. Khi thì chậm quá lẽ, khi lại mau hết sức. Cái mọc được có đôi ba bữa rồi thôi, còn cái lại mọc một đôi tháng mới lặn. Còn cũng có cái vừa mọc kể lặn mất cả đời con người không thấy nữa, bởi vì cái vòng mà nó xây dựng theo

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

đó lớn quá đời. Lại cũng có cái mọc rồi ít lâu mọc lại, ta thấy được nữa. Có nhiều thứ sao chổi người ta hay tiếm tội bực cho biết chắc coi mấy năm nó mọc lại một lần. Bây giờ mới biết có năm thứ sao chổi mọc đúng kỳ mà thôi. Ha-lê (Halley) có mọc năm 1912 rồi đó thì 75, hay là 76 năm nữa mọc lại một lần, sao Bi-ê-pha (Biela) sáu năm chín tháng, sao Phai-đơ (Faye) bảy năm rưỡi, còn sao Bơ-nốt-xen (Borsen) thì năm năm rưỡi mọc lại một lần.

Người ta thường hỏi rằng: Vậy chớ có thể nào mà sao chổi chạy đụng trái đất hay không, và nếu đụng thì trái đất ta ở sẽ trở ra làm sao?

Sao chổi đụng trái đất là điều chẳng phải là chẳng lẽ có, nhưng mà không biết bao giờ cho đụng được. Lấy cái sự nhỏ của sao

chổi và trái đất mà sánh với bầu trời minh mông là nơi hai vì ấy xây dựng thì người ta đã toán định rằng khi sao chổi mọc, trong 281 triệu phần thì có một phần đụng được mà thôi. Nên ông thiên văn Arago thường hay nói rằng: Biết như vậy rồi, nghĩ con người sống trên thế gian này có bao nhiêu năm, nếu đem lòng lo sợ điều ấy thiệt là kỳ cục quá đời.

Sao chổi mà có đụng trái đất đi nữa thì cũng không hại chi cho lắm; sợ có khi mà người ta không hay, vì mấy món làm ra sao chổi đó mạnh quá đời, như khí trời, như mây thừa không rõ tới được. Có một ông thông thái khác lại nói rằng: Một viên đạn chiến bằng ngan qua lưới nhện nhện giăng sai còn phải bị trặc trở hơn là sao chổi mà đụng trái đất.

Lê-thành-Tường.

## NỮ MINH SỰ LÝ

(GÁI RỎ SỰ LÝ)

Nước Tề, chúa Linh-Công, ban sơ cưới con vua nước Lỗ, là Thanh-Cơ, bà này đẻ trai đầu lòng, đặt tên Quơn, vua phong Thái-tử.

Đến sau Linh-Công cưới luôn hai chị em con vua nước Tống, người chị tên Trọng-Tử, em tên Nhung-Tử. Nàng Trọng-Tử đẻ con trai đặt tên Nha. — Nàng Nhung-Tử to nhỏ năng nỉ với Tề Linh-Công, xin phong Nha là con của chị mình, làm Thái-tử, dặng phé

Quơn, là con vợ trước đã chiếu phong rồi. — Tề Linh-Công nghe theo, vì yêu mến vợ thứ ba hơn hết. Bà Trọng-Tử mẹ ruột tên Nha, nghe vua chịu phong con mình làm Đông-cung, còn bỏ con vợ lớn. — Bà bất bình, vào tâu với chồng rằng: « Chẳng nên làm sai, nếu sai với chư hầu là khó lắm; Đông-cung Quơn đã lập rồi, đứng theo hàng chư hầu; nay mà phé đi, là không kể hàng chư

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



hầu, làm như vậy ắt có việc bất tường; xin bệ-bạ ăn năng, mà thôi việc phé lập đó.»

Vua đáp rằng: «Việc chi tại ta cang gì mà lo.»— Trọng-Tử tâu: «Chẳng phải tôi nhượng, vì e sanh họa doan về sau. Nếu vua không nghe, tôi nguyện chết cho rồi, kéo thấy việc hại.» Vua cũng không nghe. Vua đuổi Thái-tử Quơn, lập Nha làm Thái-tử phong Cao-Hậu theo phò. — Sau đến lúc Tề Linh-Công nằm bệnh nặng, Thôi-trử-Vi đăm Quơn về, chờ vua băng, tôn Quơn lên ngôi,

giết Cao-Hậu, tù Thái-tử Nha.— Xem coi, có phải là không nghe lời Trọng-Tử đã liệu trước, cho nên họa lại đến như vậy. Người quân tử gọi bà Trọng-Tử rõ sự lý. Có câu thi rằng: *Thính dụng ngã mưu thì vô đại hỗi* (nghe dùng mưu của ta, ngộ không có sự phải ăn năng lớn). Ấy là chỉ bà Trọng-tử mà khen.

*Đòn bà tuy vậy cũng người ta,  
Trí sáng thông hay sự lý mà.  
Liệu trước không sai hơn kẻ lớn,  
Trai khờ phải thẹn với đòn bà.*  
Chủ-bút NINH.

## DU HÍ VÂN

Nhơn đêm thu trăng tỏ, thoát phở nhà; vì mỗi năm đêm trung thu, tôi thường sắm rượu thịt thưởng nguyệt với ở nhà tôi. Chư vị văn hữu cũng đã rõ, hề nghề biết đọc thơ chút đỉnh, thì hay xút vật hứng tình, làm thơ ngâm nga chơi với vợ. — Thường tình nhà nào, người quen theo nhà nấy. Người nội trợ tôi cũng hiểu thơ, biết chữ chút chút. Và ý cũng vui và siêng nghe. Nay tôi mắc ở Sài-gòn, về thưởng thu không kịp, đêm thu xem trăng nhớ nhà, nhắc việc năm ngoái thưởng thu, hỏi năm nay có nhớ không? Vậy tôi có ngụ hứng một đề:

Nhắc thu rồi, hỏi thu đang thời. Cung thính chư văn hữu, hoá nguyên vận chơi, tôi sẽ dâng

báo cho vui mắt bạn học mình.

Xương thủ:

*Đêm thu quên hững nhớ năm rồi,  
Chồng vợ chung cùng thưởng tiết vui.  
Ông giữ bề trên wa rót chén,  
Bà to phận dưới kính dưng nôi.  
Trông nhau hỏi có xem trăng một,  
Nhân bạn thưa rằng ngắm nhạn đôi.  
Già cả mặng nồng tình tâm mặng,  
Nguyên tròn tóc hạt với da môi.*

Chủ bút Ninh.

Vợ Ninh hòa nguyên vận:

*Trung thu qua lại chẳng hay rồi,  
Nay trẻ thời thời năm tới vui.  
Chỗ lạ ông tua đề cụng chén,  
Nhà xa mụ quyết giữ đây nôi.  
Hiếu tình thưởng hững chung trời một,  
Vô ý ngoan du ngộ phụng đôi.  
Cụng hạp què mùa lời nhân bạn,  
Hộc hồng khuyên chờ đề trên môi.*

Trần-huỳnh-Phong,

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

## DU HÍ TRUYỆN

### CHUYỆN CHÀNG GIA-ĐI

(Tiếp theo).

Nay đến ngày ấy vua bèn ngự trên ngai vàng có bá quan cùng các vị Thiên-văn-gia châu-chực chung quanh, với các sự thần vạn quốc cũng có đến dự cái lễ trọng hậu này nữa. Thường cuộc này ai ai cũng muốn đến coi, vì chẳng phải là cuộc làm thưởng như coi sức ngựa giỏi hay, hoặc xem lực người mạnh bạo chi, mà thật là xem cái đức tánh của con người đó.

Quan Tổng-đốc đã sắp đặt trước những đều chi đáng tỏ đặng cho các quan công luận mà phong phần thưởng trọng thể ấy. Song quan này chẳng nói chi đến việc của Gia-Đi trả cả gia tài lại cho tên A-ri-Mai đó, vì theo tri Tổng-đốc ta tưởng việc ấy không đáng lãnh được cái phần thưởng qui này mà phải nói.

Trước hết quan Tổng-đốc bày tỏ rằng: có một quan Tòa kia vì xử lầm một cái án làm cho người ta phải khuyh gia bại sản, mà sự làm ấy xét kỹ thì chẳng phải lỗi của quan Tòa, song quan này cũng lấy cả sự-nghiệp mình mà đèo bồi cho người ấy phủ phè.

Rồi đó quan Tổng-đốc lại đem việc một tên trai kia thương một gái nọ vô cùng, đã gần cưới hỏi nhau; kể nghe người anh em bạn mình cũng về thương gái ấy mà phải bịnh tương-tư rất ngặt, thì bèn đem kể thương yêu trân-trọng mình mà nhường cho người

bằng hữu ấy, ngộ hầu cứu sống một mạng người, lại còn xuất của mình mà bù cho gái ấy về nhà chồng nữa.

Rốt hết quan Tổng-đốc dẫn việc một tên lính kia, trong trận giặc Yết-ca-ni, bị giặc bắt người tinh hơn của nó, nó bèn lấy hết lòng can-đảm trí-tử mà bình-tình-nhơn mình, còn đang giao chiến bỗng có tin rằng mẹ tên lính ấy cũng đang bị giặc bắt, thì anh ta rơi lụy dầm-dề bỏ tinh-nhơn mà chạy đi cứu mẹ.

(Sau sẽ tiếp theo)

## NỮ HẠNH

(SÁCH MỚI)

Đặt ra cho những hàng-âu nữ thanh xuân xem chơi cho biết câu Tam-tùng-tử đực và biết việc tế-gia đặng xứng đáng người thực nữ ở đời. Sách này lời đặt để tao nhã thanh bai, ít nhảm lạt.

Giá mỗi cuốn: 0\$ 25. Mấy tiệm bán sách có bán.

Quý vị có con cháu, nên mua cho trẻ xem mà noi theo gương tốt, qui chánh cái tà.

ĐẶNG-AN-THÂN.

Saigon. — Imp. de l'Union.

Le Gérant: LƯƠNG-KHAC-NINH.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.



NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

# DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỦ THƯỢNG HẠNG

CỦA

**Ông RENOUX**

Kế quyền HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay, trị nhưc đầu,  
đau fan cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần hiệu



GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 20  
GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG

# DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỦ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

**Ông RENOUX**

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 25  
GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH

Xin chớ lộn với các thứ khác, giá rẻ mà  
chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là  
Essence de Menthe mà đầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn  
dùng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

**KHẢ KỸ.**— Xin hãy coi kỹ tên ông RENOUX  
trên mỗi ve, vì đã có người thấy sực thượng-  
hạng của dầu này, nên mới đã đổi mà làm y  
vậy. Những người đổi-dã ấy đã bị tòa Saigon  
lên án phạt rồi.



NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

# TÀI-BỮU-KÝ

Tiệm đóng khăn-dóng củ : Thanh-nam-Quang. Có bán vắn quốc-ngữ  
5 \$ một trăm và Châu-bá-lư, 10 \$ một trăm. Muốn đặt khăn-dóng, phải  
nói vòng đầu mấy phân tây, mấy vắn, thả vắn hay móc, có đầu tóc  
hay không có.

**NGUYỄN-VĂN-TÂN**

Commerçant Bentré,

# QUANG-HUY-HIỆU

54, rue Vienot, Place du marché

Buôn bán đèn khí đá và điện khí  
cùng đủ thứ hàng hóa, hàng tây,  
tàu, nhứt vắn vắn.

Bồn hiệu có sẵn đủ thứ đèn  
cho mướn trong cuộc quan hôn  
tang tế, bán đá, bán máy, và chịu  
giá đi đặt đèn trong Lục-châu.  
Xin viết thư thương nghị.

Bồn hiệu có một thứ Savon rất  
tốt hiệu là « NAM-TINH » bán sỉ  
100 kilos 30 \$, dầu to cục hoặc  
là xắt miếng, ấy là tính về tiền  
thùng và tiền tàu. Xin chớ quên  
quang cố :

QUỲNH-MY

# NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, Đường Amiral Courbet  
(Chợ Bền thành mới)

Cao than, củi, nước mắm, tấm,  
cám, trà hột, trà tàu, thuốc hút,  
cùng các vật dụng khác.  
Nước mắm Phú-quốc.

Tiệm này bán ròng nước mắm  
ở tỉnh Bình-thuận, không bán  
nước mắm làm tại đây.

Mua vật chi, hoặc sai đến hàng  
phố, hoặc gởi giã, thì có kẻ đem  
đến nhà chẳng sai.

# CÁO BẠCH

Kính cáo cùng chư quan viên hào phú danh sĩ thương dân rỏ, tại  
nhà in của Lê-văn-Nghị và Đinh-thái-Sơn tại Saigon, có bán một bồn  
tuồng hai thứ đóng hiệp lại, là tuồng của Lương-khắc-Ninh tự Dũ-  
Thúc, chữ bút Nông-cồ mìn-đàm đặt ra, hiệu tuồng *Tứ-mỹ-Đồ* tuồng  
này đặt tiếng thường nhiều hơn chữ tàu, đông đảo, nhiều kếp, gần  
giống đời này, mà cũng còn dựa theo ý xưa. Bởi vì người sắp tuồng  
có ý đổi lần lần việc cải lương về nghề hát xướng ; e đổi gập bất tiện  
nên mới sửa lần. — Chư bảng hữu muốn xem trước vui lòng sau rỏ  
ý, hãy mua xem chơi thì hiểu dễ, giá bán rẻ lắm.

Hai thứ giá mỗi thứ 0 \$ 20 cộng là 0 \$ 40 một cuốn.

Trong ít ngày, mỗi chợ đều có gởi bán nơi các nhà bán thơ tuồng  
sách vở chữ quốc-âm.



**Lục tỉnh khách lâu**

Xưa là Lục-tỉnh-khách-sạn ở trước ga xe lửa Mỹtho-Saigon, ngày nay đã dời lại góc chợ mới Saigon đường Espagne số 84 và 92, có phòng rộng rãi và sạch sẽ tiếp rước khách quý.

Nơi tiêm có bán đèn dầu lửa, đèn dầu xăng nhiên liệu nhiều hạng, lại có bán bóng đèn khí để dùng tại Sài-gòn, Chợ-lớn, Mỹtho, Cánh-thơ, Nam-vang, và bán giầy chup và các đồ phụ-tùng về việc đèn khí.

Tiêm ân cũng lãnh soát mà đặt đèn khí.

Quý khách có cần dùng món chi viết thư đèn thì chủ-sự sẽ sẵn lòng trả lời.

Viết thư cho M. Trần-quang-Nghiêm, chủ-sự tiêm ân.

Đường và số nhà biển theo trên đó.

**Tiệm khắc con dấu**

Kính cũng chư quý vị: Tôi có lập tiêm CON DẤU bằng đồng cùng các loại kim-khí khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi sẽ làm cho vừa ý.

Gravure Artistique et Commerciale

TẶNG-VĂN-PHA

Graveur

SAIGON, Rue d'Espagne N° 52, SAIGON

**M. NGUYỄN-THẾ-NGỌC**

Marchand de poissons

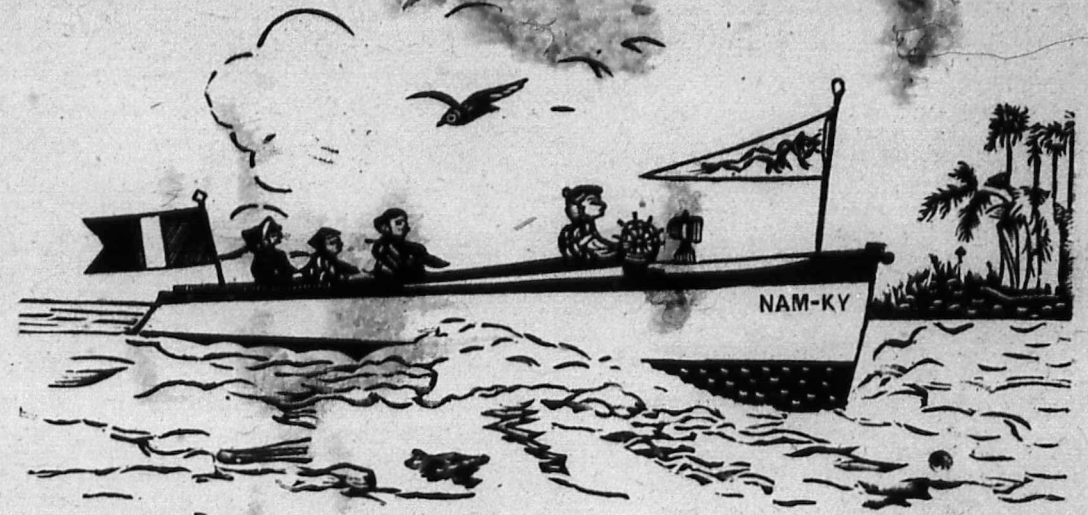
Ở tại Cầu-ông-lãnh, Sài-gòn

Là người buôn bán chắc chắn. Việc tiền bạc rành rẽ phân minh. Vợ chồng lo lắng và gìn giữ cho các lái bần hời. Có bán hàng tàu tốt và giá rẻ.

Các lái nào tới một lần thì đi chề khác không đặng, vì hai vợ chồng đều vui vẻ và ngay thật.

Bồn quán.

*Biographie 1000 Exemplaires  
Paris, le 28 7 1916.*



**TÀU HƠI**

**«CA-NỐT»**

CÓ KIỂU ĐÈ ĐUA, KIỂU ĐÈ ĐI ĐẠO, KIỂU ĐÈ ĐI LÀM CÔNG VIỆC, SỨC MẠNH NHIỀU BỰC LỚN NHỎ ĐỦ THỨ.  
= VỎ BẰNG CÂY GIÀ-TI =

= MÁY QUẦY CỨNG CHẮC =

CHẮC CHẴN — CHAY MAU — XINH ĐẸP

**HẰNG CỬA ÔNG CH. BARDON**

ĐƯỜNG PAUL BLANCHY MÔN BÀI SỔ 136.

PHÒNG VIỆC Ở ĐƯỜNG CATINAT

MÔN BÀI SỔ 7 TẠI SAIGON.

CƠ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

— HẪY HỎI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HÀNG —

CÁC PHỮ-GIA, BIÊN CHỦ, CÓ RUỘNG ĐẤT NƠI MÈ SÔNG, MÈ RẠCH, NÊN XEM LỜI RAO NÀY.